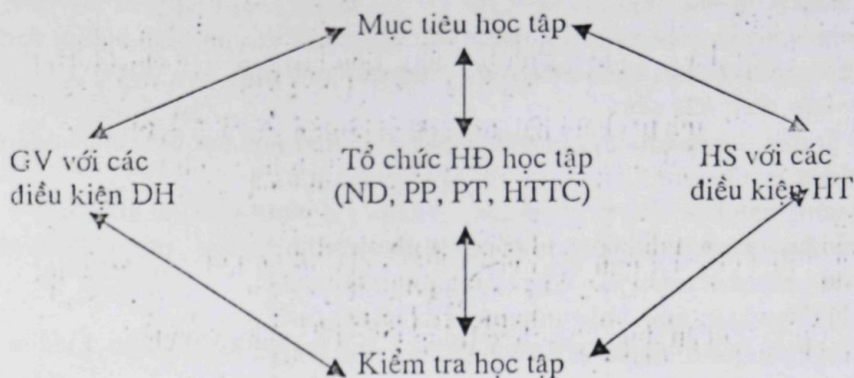


DAY HỌC ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU HỌC TẬP VÀ Ý NGHĨA CỦA NÓ ĐỐI VỚI VIỆC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG CỦA KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

TS NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA
Bộ môn Tâm lý - Giáo dục

1. Kiểm tra, thực trạng

Như chúng ta đã biết, quá trình dạy học là một hệ thống có cấu trúc toàn vẹn mà giữa các yếu tố cấu thành nên nó có sự liên hệ mật thiết, qui định và chi phối lẫn nhau như được mô tả ở sơ đồ sau:



Trong các tài liệu, bài viết về lí luận dạy học đều đã có phân tích vị trí, chức năng của từng thành tố cấu trúc kể trên và cũng có đề cập đến trong một chừng mực nhất định về mối quan hệ qua lại và qui định lẫn nhau giữa các thành tố này của quá trình dạy học. Bản thân yếu tố (khâu) kiểm tra cũng được các tác giả đề cập khá kĩ lưỡng từ phân tích vị trí vai trò cho đến những yêu cầu, nguyên tắc cần chú ý khi tiến hành kiểm tra đánh giá ví dụ như: tiến hành kiểm tra một cách thường xuyên, định kì; đảm bảo sự thống nhất giữa các mục tiêu học tập và việc kiểm tra kết quả học tập; sử dụng phối hợp nhiều kiểu bài tập kiểm tra khác nhau một cách hợp lí cũng như kết hợp các hình thức đa dạng khác nhau trong kiểm tra (viết, nói, thực hành); bổ sung việc kiểm tra học tập bằng kiểm tra việc dạy học... Trong phạm vi bài viết này chúng tôi chỉ đề cập đến mối quan hệ hay sự thống nhất giữa việc xây dựng các mục tiêu học tập và kiểm tra như là một yếu tố quan trọng không chỉ giúp nâng cao chất lượng dạy và học mà còn góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng của kiểm tra. Theo chúng tôi thì đây có lẽ cũng là điểm mấu chốt quan trọng mà nếu chúng ta thực hiện được thì nó sẽ giúp chúng ta có thể khắc phục được một hiện tượng còn tồn tại rất phổ biến hiện nay trong thực tế dạy học là bài kiểm tra đôi khi quá khó hoặc quá dễ, thậm chí có khi nằm ngoài chương trình hoặc không phản ánh đúng yêu cầu của môn học. Hiện tượng này tồn tại chủ yếu là do hệ quả của việc thiếu xây dựng một cách rõ ràng các mục tiêu học tập cũng như việc thiếu quán triệt một cách nghiêm túc các mục tiêu này trong quá trình dạy và học nói chung và trong kiểm tra đánh giá hoạt động học tập của học sinh nói riêng (cũng chính là kết quả dạy học của giáo viên). Mục tiêu học tập chính là điểm tựa, là yếu tố quyết định nội dung cũng như hình thức của kiểm tra hay nói một cách khác việc lựa chọn nội dung và hình thức kiểm tra phải căn cứ vào tiêu chí là mục tiêu học tập.

2. Và giải pháp

Trên cơ sở các mục tiêu đào tạo được vạch ra cho từng cấp bậc đào tạo, từng loại hình trường, trong phạm vi từng môn học cũng phải vạch ra được những mục tiêu học tập cụ thể. Trong việc xây dựng chương trình bộ môn (curriculum) xưa nay chúng ta mới dừng ở mức độ giản đơn là trên cơ sở xác định mục tiêu chung của môn học chỉ mới đi đến xác định nội dung chi tiết của môn học cùng số giờ tương ứng cho các nội dung lí thuyết và thực hành chứ chưa quan tâm đúng mức đến những mục tiêu cụ thể cho từng vấn đề cụ thể (từng đơn vị kiến thức) trong đó, cũng như xác định những phương pháp, phương tiện dạy học, thậm chí cả kế hoạch kiểm tra (hình thức, nội dung, tần số) giúp cho việc thực hiện có hiệu quả các mục tiêu cụ thể này. Tất nhiên một chương trình bộ môn theo quan điểm lí luận dạy học hiện đại phải được xây dựng có cấu trúc mở tạo điều kiện cho giáo viên có thể thực hiện những ý tưởng sáng tạo của mình.

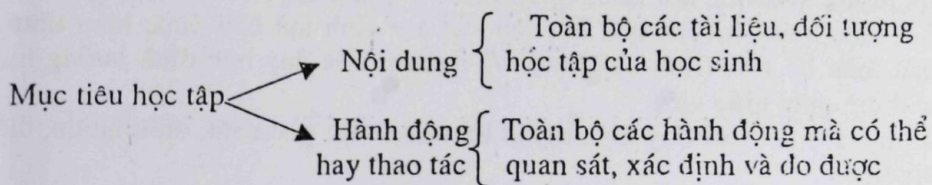
Dạy học định hướng mục tiêu học tập là kiểu dạy học, trong đó thông qua việc xác định một cách rõ ràng và chính xác những mục tiêu cần đạt được trong quá trình dạy học cũng như qua việc sắp đặt có kiểm nghiệm cho những công cụ dạy học (tức nội dung, phương pháp và phương tiện dạy học) nhằm nâng cao khả năng điều khiển tiến trình dạy học theo mục tiêu đã định.

Hiểu như vậy thì quá trình dạy học chính là quá trình sử dụng những công cụ dạy học (nội dung, phương pháp, phương tiện) để thực hiện những mục tiêu học tập đã được xác định rõ ràng từ trước.

Các mục tiêu học tập mô tả kết quả học tập mà người học sinh phải đạt được sau khi kết thúc một quá trình học tập.

Mỗi một mục tiêu học tập bao gồm 2 phần, một mặt nó qui định chặt chẽ kết quả cần đạt được về mặt nội dung, mặt khác nó qui định kết quả cần đạt được về mặt hành động (để thể hiện nội dung đó). Nói một cách khác mỗi mục tiêu học tập phải mô tả được một cách cụ thể, rõ ràng và chính xác (đến mức có thể đo lường được):

- Các thao tác / hành động cần đạt được trong quá trình học tập
- Nội dung mà nhờ đó các thao tác được hình thành



Ví dụ: Một trong những mục tiêu học tập phần lí luận dạy học trong nhà trường PT là:

Giải thích nội dung và phương hướng vận dụng nhóm các PPDH dùng lời

Hành động/
Thao tác

Nội dung

Như vậy các mục tiêu học tập cần được diễn đạt một cách cụ thể, rõ ràng và có tính chất đo lường được dưới dạng những chuẩn mực về kiến thức và kĩ năng.

Có nhiều căn cứ khác nhau có thể dựa vào đó phân loại các mục tiêu học tập, ví dụ như có thể dựa trên mức độ trừu tượng như:

3. Các mục tiêu định hướng: thể hiện mức độ trừu tượng cao nhất vì nó chỉ dựa vào những nguyên tắc chung nhất và được mô tả bằng những khái niệm rộng, có tính chất bao trùm

4. Các mục tiêu chung: thể hiện mức độ trừu tượng trung bình, đã bắt đầu mô tả một cách chung nhất những hành động, thao tác cần phải đạt được

5. *Các mục tiêu thành phần hay các mục tiêu chi tiết:* được mô tả một cách cụ thể, rõ ràng và dựa vào những nội dung dạy học cơ bản.

Qua đây ta cũng thấy rằng quá trình xây dựng hệ thống các mục tiêu học tập cũng chính là quá trình cụ thể và chi tiết hoá các mục tiêu chung của bộ môn.

Các mục tiêu học tập còn được phân chia thành 3 lĩnh vực khác nhau:

1. *Các mục tiêu về mặt nhận thức:* tri thức và năng lực hoạt động trí tuệ

2. *Các mục tiêu về mặt thái độ:* sự sẵn sàng, hứng thú, ý thức trách nhiệm trong học tập...

3. *Các mục tiêu về mặt kĩ năng:* năng lực tiến hành các thao tác....

Tất nhiên hoàn toàn không thể loại bỏ khả năng là có sự chồng chéo lên nhau của các lĩnh vực này trong một mục tiêu học tập, nói cách khác trong một mục tiêu học tập có thể có sự tham gia của 2, thậm chí 3 lĩnh vực trên nhưng thông thường sẽ có một lĩnh vực nào đó nổi trội lên. Ngoài ra trong mỗi lĩnh vực kể trên của mục đích học tập lại có thể được phân chia thành các mức độ hành động khác nhau, ví dụ như mục tiêu về mặt nhận thức thường được phân chia thành 6 mức độ: *Nhận biết - Hiểu - Vận dụng - Phân tích - Tổng hợp - Đánh giá* (B. Bloom)

Việc xây dựng một hệ thống các mục tiêu học tập là một công việc hết sức công phu, đòi hỏi một sự nỗ lực rất lớn của người làm chương trình cũng như giáo viên nhưng một khi người giáo viên đã có được trong tay một hệ thống các mục tiêu dạy học cụ thể thì có thể nói là công việc dạy học của họ sẽ thuận lợi và có hiệu quả hơn rất nhiều. Nhưng vấn đề quan trọng không chỉ là ở việc xây dựng một hệ thống các mục tiêu học tập mà một đòi hỏi có tính chất thiết yếu trong kiểu dạy học định hướng mục tiêu học tập là những mục tiêu học tập này không phải chỉ cần được thống nhất và quán triệt đến từng giáo viên mà có lẽ không kém phần quan trọng là thông báo và giúp cho cả người học cũng phải nắm vững được đầy đủ các mục tiêu học tập này ngay từ lúc bắt đầu môn học (về mục tiêu và yêu cầu chung của môn học) hoặc bắt đầu một chương, bài học (các khái niệm lí thuyết, các kĩ năng thực hành cụ thể)

Việc dạy học được tiến hành theo kiểu định hướng mục tiêu học tập cho thấy rất nhiều ưu điểm không chỉ đối với việc nâng cao chất lượng dạy và học nói chung mà còn giúp nâng cao chất lượng kiểm tra nói riêng (kiểm tra ở đây cần được hiểu theo nghĩa rộng không chỉ bao hàm việc kiểm tra kết quả học tập của học sinh mà còn được hiểu như là kiểm soát, giám sát toàn bộ tiến trình dạy học). Ví dụ như việc dạy học định hướng mục tiêu học tập có tác dụng giúp giáo viên:

Nắm được phạm vi kết quả dạy học, thuận lợi trong việc giám sát, điều khiển, điều chỉnh quá trình dạy học

Có thể tổ chức việc kiểm tra dựa trên cơ sở các mục tiêu học tập (lựa chọn nội dung, hình thức kiểm tra căn cứ vào các mục tiêu học tập)

Có thể tổ chức việc dạy lí thuyết cũng như thực hành, cũng như lựa chọn, tiến hành các PPDH dựa trên cơ sở các mục tiêu học tập

Có điều kiện giúp các đối tượng khác hiểu rõ về các mục tiêu học tập về mặt lí thuyết cũng như thực hành

Và đối với học sinh thì kiểu dạy học này có tác dụng giúp họ:

Có điều kiện xem xét hoạt động học tập của mình đã đi đúng hướng hay chưa, trên cơ sở đó có thể điều chỉnh phương pháp học tập một cách thích hợp

Có thể dễ dàng nhận biết một cách chính xác các lỗ hổng trong kiến thức để có thể bù đắp kịp thời

Có thể hình dung được yêu cầu và mức độ từng vấn đề trong chương trình liên quan đến việc kiểm tra về sau, do đó có điều kiện chuẩn bị tốt cho kiểm tra, thi cử. Ví dụ nếu mục tiêu học tập đề ra là người học cần phải biết vận dụng một qui luật cụ thể nào đó để

giải thích những hiện tượng có liên quan thì người học biết rằng mình không thể chỉ có thuộc lòng nội dung của qui luật đó là đủ.

Có điều kiện hình thành ý thức trách nhiệm đối với quá trình học tập

Có thể tranh luận với các nhà GD về các mục tiêu dạy học trên cơ sở tính đến các mục tiêu hoạt động có tính chất cá nhân

Tài liệu tham khảo:

1. W. Jank & H. Meyer
Didaktische Modelle: Grundlegung und Kritik
Carl - Ossietzki - Universität 1990
2. A. Schelten
Einführung in die Berufspädagogik
Franz Steiner Verlag Stuttgart 1994
3. Günther Pätzold
Lehrmethoden in der beruflichen Bildung
Sauer - Verlag 1996